

Số: 160 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 04 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô từ 10 ha đến dưới 500 ha trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng; Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha; đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ đầu nguồn dưới 50 ha, để triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Mục đích.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, nghiêm túc, đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ tại Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha.

- Cụ thể hóa một số nội dung được ủy quyền, công tác phối hợp trong quy trình quản lý, thực hiện, tổng hợp, đánh giá tình hình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô từ 10 ha đến dưới 500 ha trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Yêu cầu.

Bám sát nhiệm vụ, trình tự thủ tục tại Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ để cụ thể hóa một số nội dung được ủy quyền, công tác phối hợp trong quy trình quản lý, tổng hợp, đánh giá tình hình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện; thống nhất các bước triển khai đảm bảo hiệu quả thực hiện, phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Phạm vi thực hiện.

Kế hoạch này chỉ áp dụng đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên, quy mô từ 10 ha đến dưới 500 ha trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

II. Nội dung, trình tự triển khai thực hiện.

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, tổng hợp nhu cầu sử dụng đất, gửi hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm trình thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020.

2. Dự án đã được chấp thuận đầu tư theo quy định tại khoản 2 Điều 8, Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

3. Nhà đầu tư, Chủ đầu tư liên hệ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hướng dẫn cụ thể về phương án sử dụng tầng đất mặt theo quy định của Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

4. Nhà đầu tư, Chủ đầu tư liên hệ với Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất chuyển mục đích để đề nghị Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ trì cùng Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi có đất chuyển mục đích kiểm tra, xác định nguồn gốc, vị trí, phạm vi ranh giới đất trồng lúa nước 02 vụ trở lên và các nội dung theo quy định tại Bảng 03 kèm theo mẫu 03a kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, tổng hợp báo cáo bằng văn bản về các nội dung trên.

5. Trên cơ sở các điều kiện chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư quy định tại Điều 2, Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ, nhà đầu tư, chủ đầu tư dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất đăng ký nhu cầu sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Hồ sơ đăng ký nhu cầu sử dụng đất của nhà đầu tư, chủ đầu tư gồm:
 - + Văn bản đăng ký nhu cầu sử dụng đất;
 - + Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công;
 - + Phương án sử dụng tầng đất mặt;
 - + Báo cáo xác nhận nguồn gốc đất đai của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất chuyển mục đích;



+ Trích lục bản đồ khu vực chuyên mục đích sử dụng đất có xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hồ sơ và thực hiện theo khoản 2 Điều 3 của Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó thủ tục lấy ý kiến và hình thức lấy ý kiến thực hiện như sau:

Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản đề nghị lấy ý kiến (nội dung lấy ý kiến theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ) gửi:

- Các tổ chức sử dụng đất, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất để lấy ý kiến của người có đất bị thu hồi, cộng đồng dân cư.

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì việc lấy ý kiến và tổng hợp, giải trình ý kiến của người có đất bị thu hồi, cộng đồng dân cư, báo cáo kết quả lấy ý kiến về Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Hình thức lấy ý kiến của người có đất bị thu hồi, cộng đồng dân cư được thực hiện thông qua hình thức phát phiếu Điều tra phỏng vấn hoặc tổ chức hội nghị, hội thảo ở xã, phường, thị trấn nơi có Dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa.

- Các Sở, ngành liên quan có ý kiến bằng văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp ý kiến và lập hồ sơ đề nghị chấp thuận việc chuyển mục đích sử dụng đất trình Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Các nội dung khác thực hiện theo quy định tại Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ

III. Thành lập “Hội đồng thẩm định chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố” theo khoản 3 Điều 4 Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ, với các nội dung:

Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định thành phần Hội đồng thẩm định chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố (sau đây gọi là Hội đồng thẩm định), gồm:

- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

- Các thành viên Hội đồng: Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và Lãnh đạo các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất lúa chuyển mục đích. Trong đó, Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định.

- Hội đồng thẩm định có thể mời các Sở, ngành có liên quan tham gia thẩm định theo từng dự án cụ thể.

- Hội đồng thẩm định phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên của Hội đồng thẩm định; quyết định thành lập Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định gồm các chuyên viên thuộc cơ quan chuyên môn của các Sở, ngành, đơn vị là thành viên Hội đồng thẩm định.

IV. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định.

- Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, kiểm tra các điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất, hoàn thiện hồ sơ theo quy trình, quy định báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (kèm theo dự thảo) thẩm định trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước để thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố.

- Hàng năm, tham mưu tổng hợp kết quả chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cử Lãnh đạo Sở tham gia là thành viên của Hội đồng thẩm định.

- Chủ trì hướng dẫn xây dựng phương án bảo vệ và sử dụng tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa nước theo quy định của Luật Trồng trọt, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ đối với dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước.

- Phối hợp cùng Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan tham gia ý kiến cho tổ chức, cá nhân đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất, kiểm tra hồ sơ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố thẩm định trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước để thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất chuyển mục đích.

- Cử Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện tham gia là thành viên của Hội đồng thẩm định.

- Chủ trì xác định nguồn gốc, diện tích đất trồng lúa nước phải chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án trên địa bàn quản lý.


- Chủ trì cùng Nhà đầu tư, Chủ đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất chuyển mục đích lấy ý kiến của người có đất bị thu hồi, cộng đồng dân cư, tổng hợp, gửi báo cáo kết quả lấy ý kiến về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

4. Các Sở, ngành, đơn vị khác có liên quan.

Có trách nhiệm phối hợp trong quá trình thẩm định hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước trên địa bàn thành phố đối với từng dự án cụ thể có liên quan.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TTHĐ ND TP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Ban KTNS HĐND TP;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP;
- Các phòng: NNTN&MT, NCKTGS;
- CV: ĐC 3;
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân